

GIT & GITHUB

ThS. Dương Hữu Thành Khoa CNTT, Đại học Mở, Tp.HCM thanh.dh@ou.edu.vn





Nội dung chính

- Hệ thống quản lý phiên bản
- Giới thiệu Git & GitHub
- · Các lệnh căn bản trong Git
- Tổng kết: Case Study

Hệ thống quản lý phiên bản

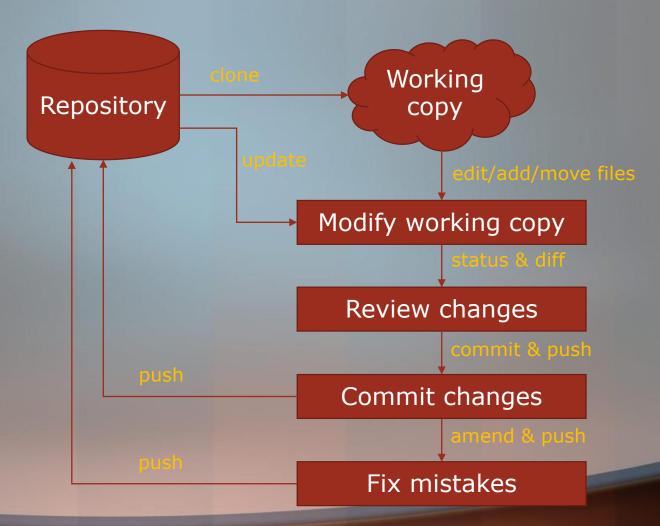
- Hệ thống quản lý phiên bản (VCS: Version Control System) là phần mềm cho phép các lập trình viên có thể làm việc đồng thời với nhau và lưu lại lịch sử của mỗi phiên bản.
- Có hai loại VCS:
 - Hệ thống quản lý phiên bản tập trung (CVCS: Centered VCS)
 - Hệ thống quản lý phiên bản phân tán (DVCS: Distributed VCS)

Giới thiệu Git

- Một trong những công cụ VCS phổ biến nhất hiện này là Git –
 một hệ thống quản lý phiên bản phân tán.
- Quy trình cơ bản làm việc git như sau:



Vòng đời làm việc với Git



Cài đặt Git trên Window

- Tải Git tại https://git-for-windows.GitHub.io/
- Sau khi tải, double-click vào file cài đặt và thực hiện theo hướng dẫn.
- Để kiểm tra cài đặt thành công, mở command line gõ lệnh "git --version" kết quả sẽ hiển thị giống như sau:

```
Microsoft Windows [Version 10.0.14393]
(c) 2016 Microsoft Corporation. All rights reserved.

C:\Users\dhthanh>git --version
git version 2.10.2.windows.1
```

Cài đặt Git trên Window

 Mở command line và gõ các lệnh sau để cấu hình username và email cho Git

```
git config --global user.name '<name>'
git config --global user.email '<email>'
```

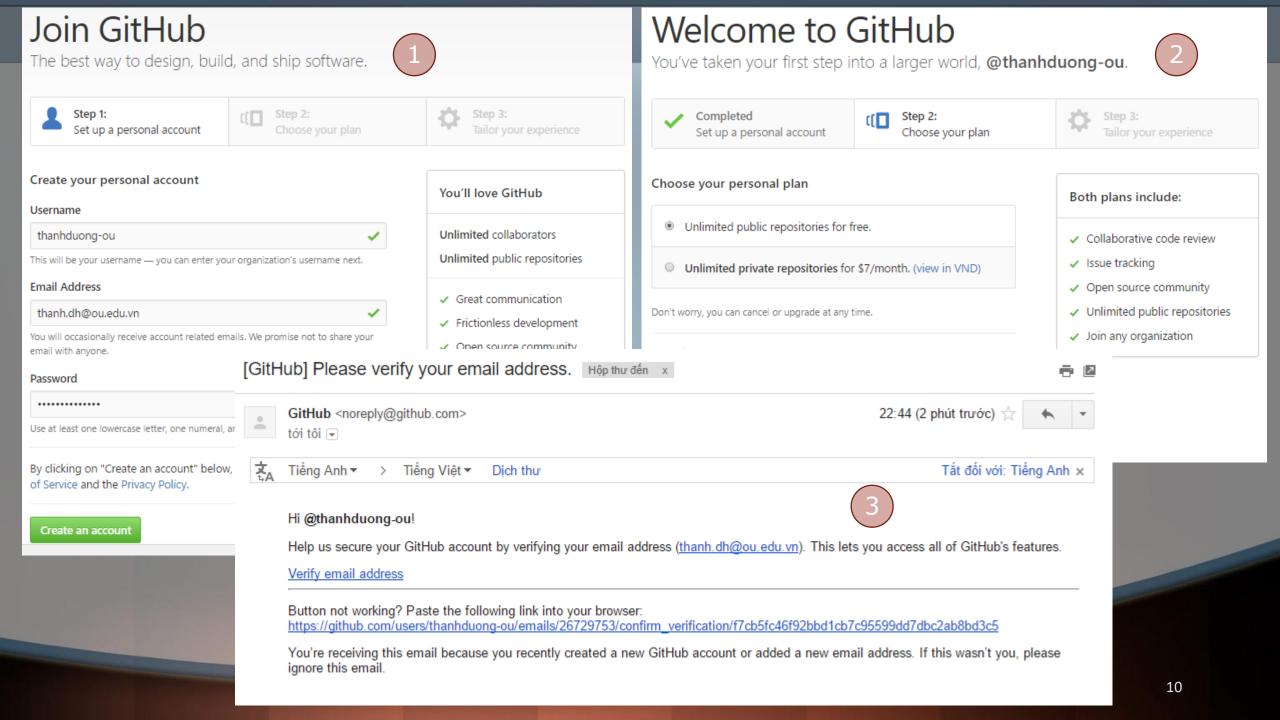
```
C:\Users\dhthanh>git config --global user.name "thanh duong"
C:\Users\dhthanh>git config --global user.email "thanh.dh@ou.edu.vn"
```

Github

 Github là một nền tảng cung cấp kho lưu trữ mã nguồn git. Nó cho phép nhiều người làm việc trên một project ở bất cứ nơi đâu.

Đăng ký tài khoản GitHub

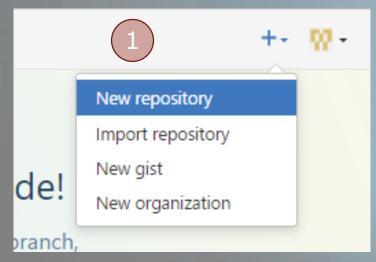
- Truy cập GitHub tại https://GitHub.com/
- Click button "Sign up" ở góc trên bên phải.
- Đến trang "Join GitHub" điền đầy đủ thông tin như username, email và password rồi click "Create an account" để tạo tài khoản.
- Sau khi tạo tài khoản, GitHub sẽ gửi một email để xác nhận đến email đã đăng ký với gihub
- · Mở email và click vào link "Verify email address" để xác nhận.

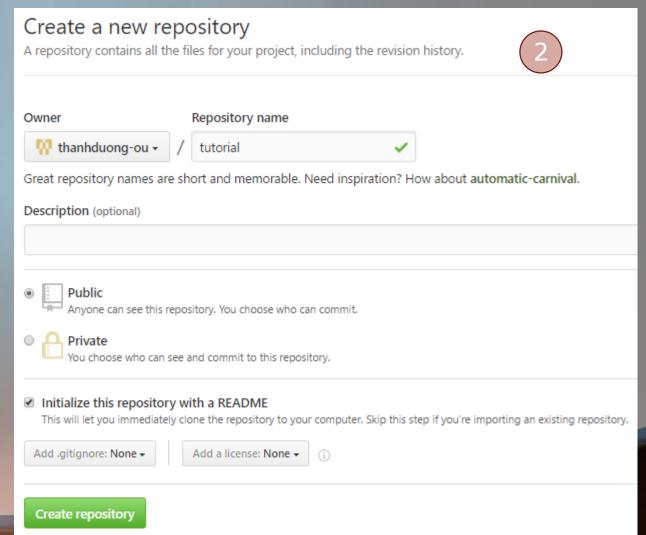


Tạo thùng chứa (Repository)

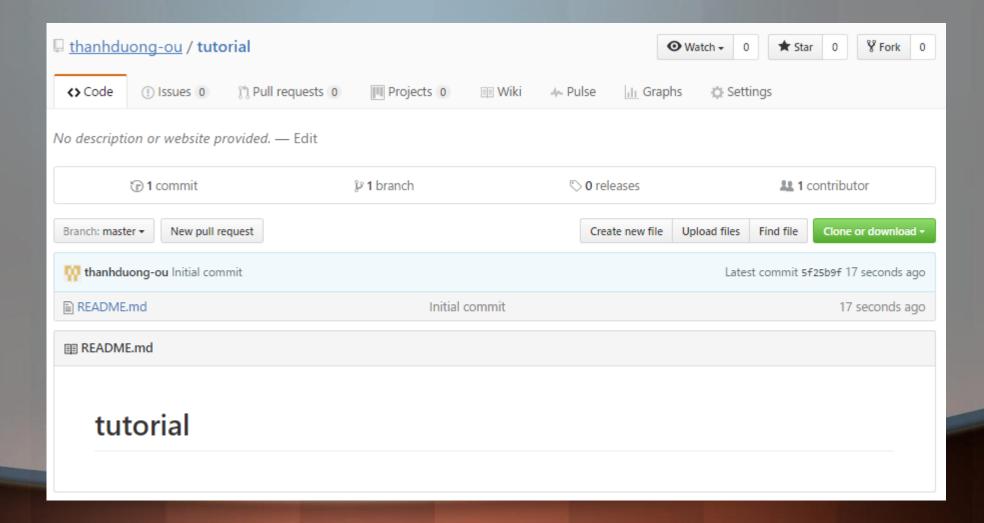
- Thùng chứa là nơi tổ chức project, nó có thể chứa thư mục, tập tin, ảnh, video, ...
- Một project trên GitHub thông thường bao gồm tâp tin README chứa mô tả về project
- Ví dụ: tạo thùng chứa tên là tutorial
 - Để tạo thùng chứa, ở góc trên bên phải click biểu tượng "+" chọn "New Repository"
 - Sau đó điền tên thùng chứa, check chọn "Initilize this repository with a README" và click "Create Repository"

Tạo thùng chứa (Repository)





Tạo thùng chứa (Repository)

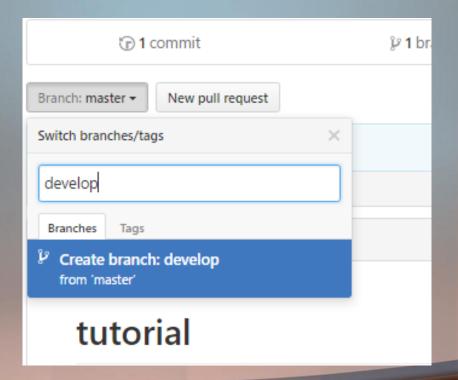


Tạo nhánh (branch)

- Nhánh là cách thức để làm việc trên một phiên bản khác của thùng chứa tại cùng một thời điểm.
- Mặc định khi tạo thùng chứa, GitHub sẽ tạo sẵn nhánh master
- Khi tạo nhánh từ master, ta sẽ có một bản sao của master tại thời điểm đó trên nhánh mới.
- Ví dụ: tạo nhánh develop từ nhánh master

Tạo nhánh (branch)

- · Vào thùng chứa tutorial, click dropdown "Branch:master"
- · Gõ vào develop ở textbox và click "Create branch: develop"

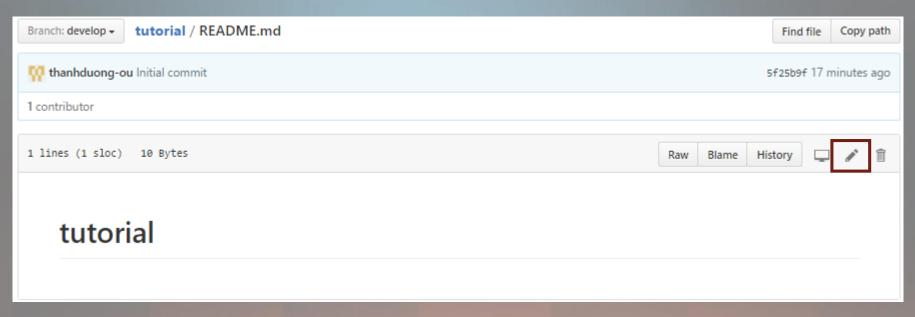


Commit

- Trong GitHub, những thay đổi được lưu lại gọi là commit, mỗi commit có một "ghi chú" để mô tả những thay đổi trong commit đó.
- Ví dụ: chỉnh sửa file README.

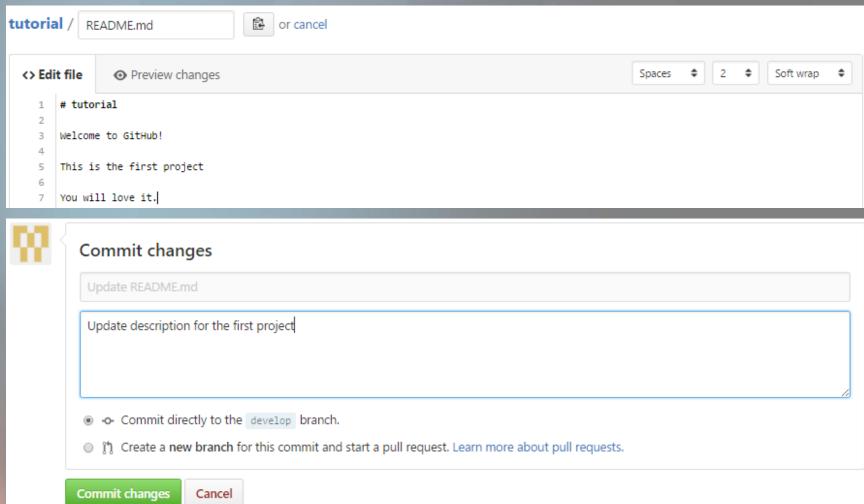
Commit

 Click vào tập tin README.md và click vào hình cây bút ở gốc trên bên phải của tập tin để chỉnh sửa



Commit

Tiến hành chỉnh sửa tập tin, viết ghi chú (comment) mô tả thay đổi và click "commit changes"

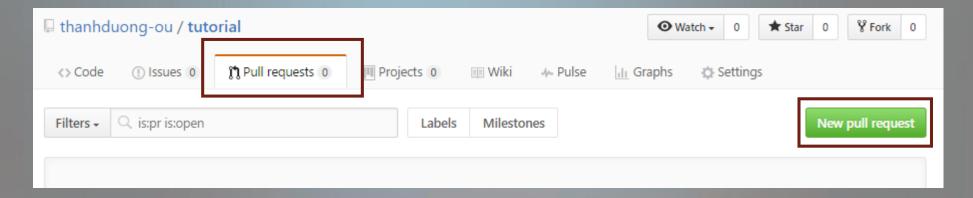


Tạo Pull Request

- Pull Request (PR) dùng để đề nghị (proposing) những thay đổi và yêu cầu ai đó xét duyệt (review) để merge từ một nhánh vào nhánh nào đó.
- Pull Request sẽ thể hiện sự khác nhau nội dung giữa hai nhánh
- Ví dụ: Tạo PR để yêu cầu merge từ nhánh develop vào nhánh master.

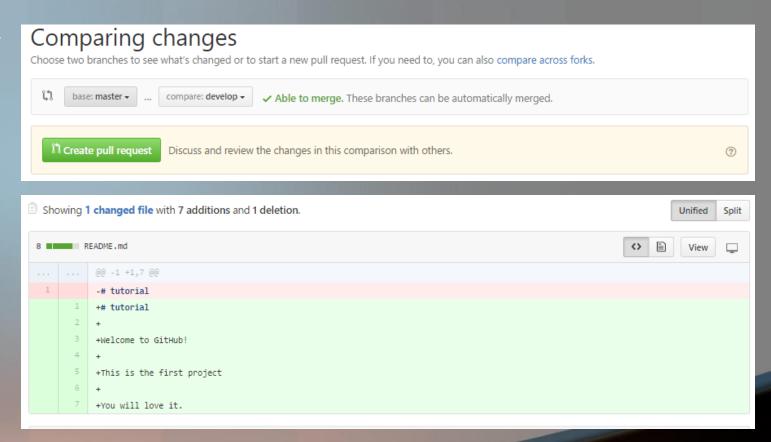
Tạo Pull Request

 Tại thùng chứa tutorial, click chọn tab "Pull Requests" và click vào button "New pull request"



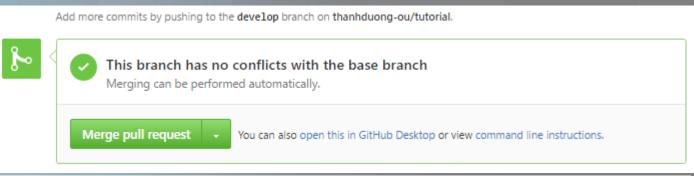
Tạo Pull Request

- Click dropbox "compare:"
 chọn nhánh develop. Sau
 khi chọn, kéo xuống dưới
 sẽ thấy sự so sánh nội
 dung hai nhánh.
- Sau đó, click "Create pull request" hai lần để tạo PR



Merge Pull Request

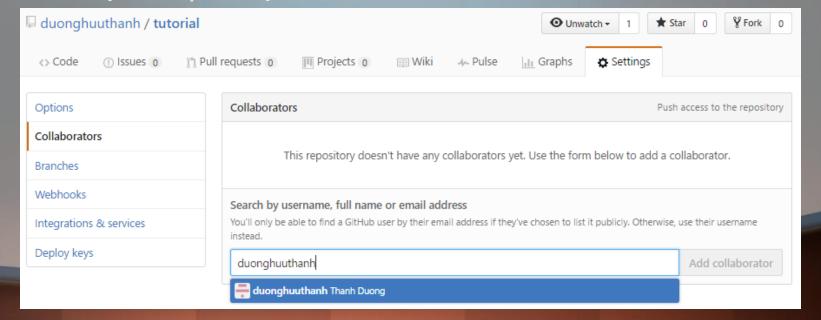
- Sau khi tạo PR, các thay đổi được tập trung trong PR để có thể xét duyệt và quyết định merge hay không.
- Để merge PR, tại PR vừa tạo click "Merge pull request" và "Confirm merge"
- Sau đó quay lại branch master, ta sẽ thấy nhưng thay đổi trên develop đã xuất hiện trên master





Thêm người cộng tác vào thùng chứa

- Tại thùng chứa, click chọn tab Settings, và click vào mục
 Collaborators ở mục menu bên trái.
- Nhập tên người muốn cộng tác vào texbox để tìm và click "Add Collaborator", thì lời mời sẽ được gửi vào mail người vừa chọn và chờ họ chấp nhận/từ chối



Các lệnh căn bản trong git

- Git init
- Git status
- Git log
- Git add
- Git commit
- Git branch
- Git checkout
- Git merge

- Git remote
- Git clone
- Git fetch
- Git pull
- Git push

git init

- Lệnh này để tạo thùng chứa mới. Sau khi lệnh này thực thi thì thư mục .git (thư mục ẩn) chứa tất cả metadata của thùng chứa.
 - Tạo thùng chứa tại thư mục hiện hành

git init

Tạo thùng chứa tại thư mục chỉ định

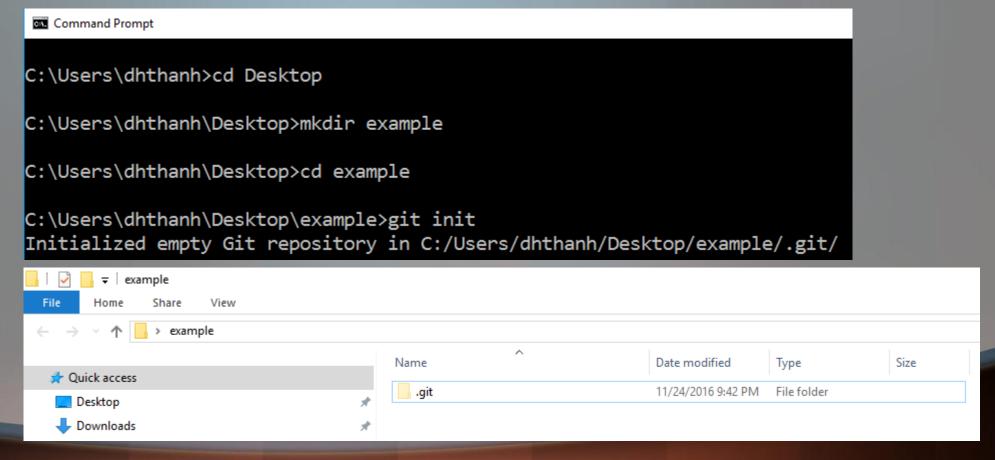
git init <thu-muc>

Tạo thùng chứa tại thư mục chỉ định nhưng không có thư mục .git –
 không thể chỉnh sửa và commit thay đổi vài thùng chứa

git init -bare <thu-muc>

git init

· Ví dụ: tạo thùng chứa rỗng thư mục example ở Destop



git add

 Lệnh này dùng để thêm những thay đổi trong working directory vào staging area.

```
git add <tâp-tin> // thêm thay đổi tâp tin chỉ định git add <thu-mục> // thêm thay đổi thư mục thư mục Git add -p // thêm tất cả thay đổi
```

- Staging area giống như vùng đệm giữa working directory và project history.
- Nó dùng nhóm tất cả những thay đổi liên quan thành một snapshot để commit một lần tới project history.

git add

- Ví dụ: Tại thư mục thùng chứa example, tạo tập tin hello.txt
 - Thêm tâp tin hello.txt vào staging area để chuẩn bị commit
- Ghi chú: để đưa tập tin này ra khỏi staging area (unstage) như ban đầu dùng lềnh "git rm --cache <tập-tin>" hoặc "git reset HEAD <tập-tin>"

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git add hello.txt

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status

On branch master

Initial commit

Changes to be committed:
  (use "git rm --cached <file>..." to unstage)

new file: hello.txt
```

git commit

· Lệnh này để commit các staged snapshot tới project history

git commit -m "<chú-thích>"

Ví dụ: commit thay đổi ở staging area tới thùng chứa

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git commit -m "create hello.txt file"
[master (root-commit) da0e646] create hello.txt file

1 file changed, 0 insertions(+), 0 deletions(-)
create mode 100644 hello.txt

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status

On branch master
nothing to commit, working tree clean
```

git commit --amend

- Lệnh này cho phép ta kết hợp những thay đổi đã được đưa vào staging area vào commit gần nhất trước đó và thay thế commit đó với snapshot kết quả.
- Ghi chú: không nên sử dụng commit --amend khi push code vào thùng chứa chung (public repository), vì lệnh này thật sự sẽ tạo một commit mới hoàn toàn và commit trước đó sẽ bị xóa khỏi project history.

git status

- Lệnh này dùng để xem directory và staging area.
- Ví dụ: Chỉnh sửa tập tin hello.txt và thêm tập tin hello2.txt vào thung Untracked files: chứa. Khi đó lênh git status sẽ cho kết quả như sau:

```
Command Prompt
trang thái của working c:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status
                                      On branch master
                                      Changes not staged for commit:
                                        (use "git add <file>..." to update what will be committed)
                                        (use "git checkout -- <file>..." to discard changes in working directory)
                                        (use "git add <file>..." to include in what will be committed)
                                      no changes added to commit (use "git add" and/or "git commit -a")
```

git log

· Lệnh này hiển thị lịch sử commit

Command Prompt

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git log

commit da0e646cc688361d00b94272f808560eeaab315c

Author: thanh duong <thanh.dh@ou.edu.vn>
Date: Sat Nov 26 09:24:26 2016 +0700

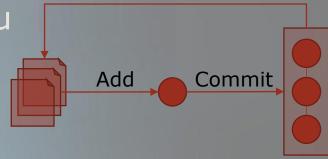
create hello.txt file

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git log --oneline

da0e646 create hello.txt file

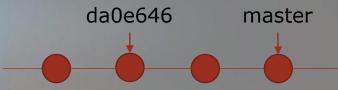
- Lệnh này thực hiện 3 chức năng khác nhau
 - Checkout tập tin trở lại phiên bản gần nhất

```
git checkout <file>
```



· Checkout commit đưa toàn bộ working directory về commit đó

```
git checkout <commit>
```



Ghi chú: git checkout <commit> <file> để đưa file về phiên bản trong commit chỉ định

Checkout branch để chuyển qua một branch chỉ định

git checkout <branch>

 Ví dụ: Sau khi chỉnh sửa file hello.txt thì có vấn đề gì đó muốn quay lại trạng thái lúc chưa chỉnh sửa file này, ta làm như sau:

```
Command Prompt
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status
On branch master
Changes not staged for commit:
  (use "git add <file>..." to update what will be committed)
  (use "git checkout -- <file>..." to discard changes in working directory)
no changes added to commit (use "git add" and/or "git commit -a")
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git checkout hello.txt
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status
On branch master
nothing to commit, working tree clean
```

· Ví dụ: Hiện tại thùng chứa có 2 commit như bên dưới

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git log
commit 27ba26ec3b8c28afb17c3630bb52c4c549849bd3
Author: thanh duong <thanh.dh@ou.edu.vn>
Date: Sat Nov 26 10:08:10 2016 +0700

Add hello2.txt

commit da0e646cc688361d00b94272f808560eeaab315c
Author: thanh duong <thanh.dh@ou.edu.vn>
Date: Sat Nov 26 09:24:26 2016 +0700

create hello.txt file
```

 Ta muốn đưa toàn bộ working directory về commit lúc chỉ làm việc với hello.txt

Select Command Prompt

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git checkout da0e646cc688361d00b94272f808560eeaab315c Note: checking out 'da0e646cc688361d00b94272f808560eeaab315c'.

You are in 'detached HEAD' state. You can look around, make experimental changes and commit them, and you can discard any commits you make in this state without impacting any branches by performing another checkout.

If you want to create a new branch to retain commits you create, you may do so (now or later) by using -b with the checkout command again. Example:

git checkout -b <new-branch-name>

HEAD is now at da0e646... create hello.txt file

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status
HEAD detached at da0e646
nothing to commit, working tree clean

- · Nhánh (branch) đại diện cho một đường phát triển độc lập.
- Lệnh git branch cho phép tạo, đổi tên, xóa hoặc xem danh sách nhánh.
 - git branch: xem danh sách các nhánh
 - git branch <tên-nhánh>: tạo một nhánh
 - Git branch –d <tên-nhánh>: xóa nhánh chỉ định
 - Git branch -D <tên-nhánh>: xóa nhánh chỉ định, ngay cả khi có những thay đổi chưa được merge
 - Git branch -m <tên-nhánh>: đổi tên nhánh hiện tại thành <tên-nhánh>

· Ví dụ: Tạo nhánh tên là staging từ nhánh master.

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch
* master

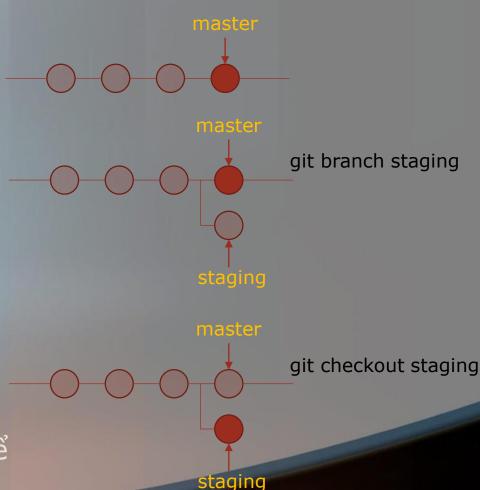
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch staging

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch

* master staging

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git checkout staging
Switched to branch 'staging'

Ghi chú: dùng lệnh "git checkout <tên-nhánh>" để chuyển đến một nhánh chỉ định



Ghi chú: 2 cách dùng sau đây là tương đương

```
git branch staging git checkout -b staging
```

Lệnh "git checkout -b <branch>" sẽ chuyển đến nhánh <branch> nếu đã tồn tại, ngược lại sẽ tạo nhánh <branch> và chuyển đến nó.

 Đứng tại nhánh staging, ta đổi tên nhánh này thành develop như sau:

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch
  master
* staging

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch -m "develop"

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch
* develop
  master
```

 Ghi chú: lệnh git branch là xem danh sách nhánh, và nhánh nào hiện màu xanh nghĩa là đang đứng tại nhánh đó.

 Tại nhánh develop tạo tập tin hello_develop.txt, thực hiện add và commit vào nhánh develop.

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch
* develop
   master

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git add hello_develop.txt

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git commit -m "Create hello_develop.txt at develop"
[develop 9d03fc4] Create hello_develop.txt at develop
   1 file changed, 0 insertions(+), 0 deletions(-)
   create mode 100644 hello_develop.txt
```

- · Chuyển sang nhánh master c:\Users\dhthanh\Desktop\example>git checkout master và thực hiện xóa nhánh develop
 - Nếu sử dụng "git branch -d * master develop" sẽ có thông báo lỗi như bên dưới do nhánh develop có thay đổi chưa được merge vào
 - Nếu chắc chắn muốn xóa nhánh mà không cần merge c:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch thay đổi trên develop thì dùng * master "git branch -D develop" thay thế

Switched to branch 'master'

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch develop

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch -d develop error: The branch 'develop' is not fully merged. If you are sure you want to delete it, run 'git branch -D develop'.

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch -D develop Deleted branch develop (was 9d03fc4).

- Lệnh này cho phép tích hợp sự thay đổi trên một nhánh vào một nhánh nào đó.
 - Megre một nhánh chỉ định vào nhánh hiện tại

```
git merge <tên-nhánh>
```

 Merge một nhánh chỉ định vào nhánh hiện tại và luôn tạo ra một merge commit

git merge --no-ff <tên-nhánh>

 Ví dụ: Tạo nhánh feature-test từ master và chuyển đến làm việc trên nhánh này.

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch
* master

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git checkout -b feature-test
Switched to a new branch 'feature-test'

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch
* feature-test
    master
```

test, tiến hành chỉnh sửa tập tin hello.txt, thêm một tập tin test.txt Untracked files: và commit tất cả thay đối vào nhánh

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status
                                On branch feature-test
Tai nhánh feature- Changes not staged for commit:
                                 (use "git add <file>..." to update what will be committed)
                                  (use "git checkout -- <file>..." to discard changes in working directory)
                                  (use "git add <file>..." to include in what will be committed)
                                no changes added to commit (use "git add" and/or "git commit -a")
                                C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git add hello.txt test.txt
                                C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git commit -m "Edit hello.txt and create test.txt"
                                 [feature-test 1d8f4c4] Edit hello.txt and create test.txt
                                 2 files changed, 2 insertions(+), 1 deletion(-)
                                 create mode 100644 test.txt
```

 Bây giờ merge những thay đổi từ nhánh feature-test và nhánh master

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git checkout master
Switched to branch 'master'

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git merge feature-test
Updating 06c9539..1d8f4c4
Fast-forward
hello.txt | 3 ++-
test.txt | 0
2 files changed, 2 insertions(+), 1 deletion(-)
create mode 100644 test.txt
```

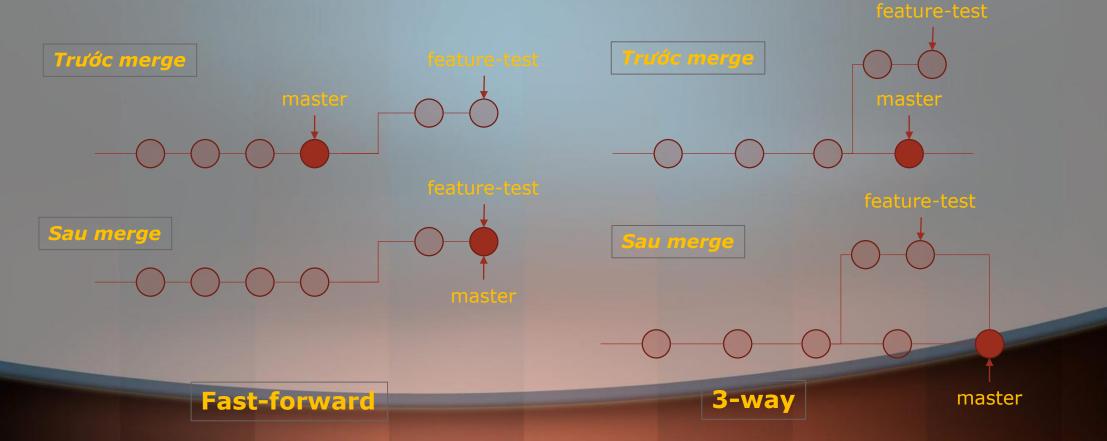
 Ví dụ: Chuyển về nhánh feature-test chỉnh sửa test.txt và commit thay đổi vào nhánh.

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status
On branch feature-test
Changes not staged for commit:
  (use "git add <file>..." to update what will be committed)
  (use "git checkout -- <file>..." to discard changes in working directory)
no changes added to commit (use "git add" and/or "git commit -a")
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git add test.txt
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git commit -m "test merge --no-ff"
[feature-test af92131] test merge --no-ff
1 file changed, 1 insertion(+)
```

- Ta sẽ dùng merge --no-ff
 để merge nhánh featuretest vào master như sau
- Ta thấy có một merge commit đã được tạo bên cạnh commit trong nhánh feature-test

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git log --oneline
1d8f4c4 Edit hello.txt and create test.txt
06c9539 Revert "resolve conflict"
585e674 resolve conflict
c9e7d1c Update 3
ada0ff9 update 2
818a546 Update 1
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git merge --no-ff feature-test
Merge made by the 'recursive' strategy.
 test.txt | 1 +
 1 file changed, 1 insertion(+)
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git log --oneline
d32b385 Merge branch 'feature-test'
af92131 test merge --no-ff
1d8f4c4 Edit hello.txt and create test.txt
 6c9539 Revert "resolve conflict"
585e674 resolve conflict
c9e7d1c Update 3
ada0ff9 update 2
818a546 Update 1
```

• Tùy vào cấu trúc thùng chứa mà git merge sẽ lựa chọn thuật toán merge phù hợp: fast-forward hoặc 3-way



- Nếu hai nhánh chỉnh sửa cùng một phần của tập tin thì khi merge có khả năng xảy ra xung đột, git không thể nào quyết định được phiên bản nào sẽ được sử dụng khi xung đột xảy ra, nên ta cần giải quyết vấn đề này thủ công.
- Chú ý: xung đột khi merge chỉ xảy ra trong merge theo cách 3-way.

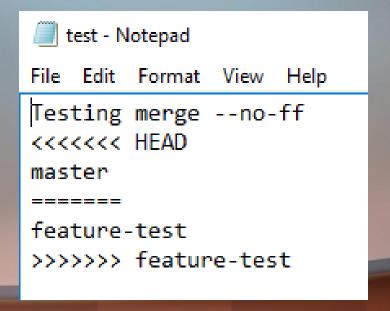
 Ví du: Tai nhánh master c:\Users\dhthanh\Desktop\example>git branch chỉnh sửa tập tin test.txt * master cuối tập tin. Tương tự tại nhánh feature-test cũng [master 11c1017] The last line: master chỉnh sửa tập tin test.txt test" ở cuối tập tin

```
feature-test
thêm dòng "master" vào c:\Users\dhthanh\Desktop\example>git add test.txt
                                        C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git commit -m "The last line: master"
                                        1 file changed, 2 insertions(+), 1 deletion(-)
và thêm dòng "feature- C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git checkout feature-test
                                        Switched to branch 'feature-test'
                                        C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git add test.txt
                                        C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git commit -m "The last line: feature-test"
                                        [feature-test 43ccaa9] The last line: feature-test
                                        1 file changed, 2 insertions(+), 1 deletion(-)
```

 Chuyển sang nhánh master và tiến hành merge nhánh feature-test vào, ta sẽ thấy kết quả conflict như sau:

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git checkout master
Switched to branch 'master'
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git merge feature-test
Auto-merging test.txt
CONFLICT (content): Merge conflict in test.txt
Automatic merge failed; fix conflicts and then commit the result.
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status
On branch master
You have unmerged paths.
  (fix conflicts and run "git commit")
  (use "git merge --abort" to abort the merge)
Unmerged paths:
  (use "git add <file>..." to mark resolution)
no changes added to commit (use "git add" and/or "git commit -a")
```

- Mở tập tin test.txt ta sẽ thấy kết quả giống như sau.
 - Phần nằm giữa "<<<<<< HEAD" và "======" là nội dung trong nhánh master
 - Phần nằm giữa "======" và ">>>>>> feature-test" là nội dung trong nhánh feature-test



 Ta cần quyết định giữ lại nội dung nào, xóa đi các ký hiệu trên, và thực hiện git add, commit thì đã giải quyết được xung đột. Ở đây là muốn giữ lại nội dung cả hai nhánh nên nội dung tâp tin như sau

test-Notepad

File Edit Format View Help

Testing merge --no-ff
master
feature-test

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git add test.txt C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git commit -m "resolve conflict with feature-test branch" [master d99ed79] resolve conflict with feature-test branch

C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git status
On branch master
nothing to commit, working tree clean

git remote

- Lệnh này cho phép tạo, xem, xóa kết nối với các thùng chứa khác.
 - Xem danh sách remote connection kết nối tới các thùng chứa khác git remote
 - Tạo kết nối với remote repository

```
git remote add <name> <url>
```

Hủy kết nối với remote repository

```
git remote remove <name>
```

Đổi tên kết nối remote connection

```
git remote rename <old-name> <new-name>
```

git remote

 Ví dụ: Tạo kết nối tên origin thùng chứa example với thùng chứa tutorial trên GitHub.

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git remote add origin https://github.com/thanhduong-ou/tutorial.git
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git remote
origin
C:\Users\dhthanh\Desktop\example>git remote -v
origin https://github.com/thanhduong-ou/tutorial.git (fetch)
origin https://github.com/thanhduong-ou/tutorial.git (push)
```

 Ghi chú: lệnh "git remote -v" xem danh sách kết nối, cùng với url của nó.

- Lệnh này tạo một thùng chứa mới bằng cách sao chép từ một thùng chứa đã tồn tại.
 - Sao chép vào thư mục hiện hành

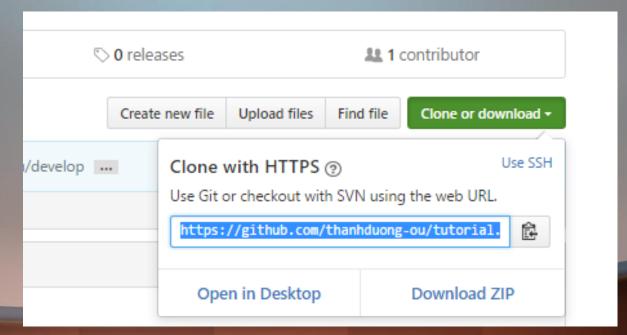
```
git clone <thùng-chứa-nguồn>
```

Sao chép vào thư mục chỉ định

```
git clone <thùng-chứa-nguồn> <thư-mục>
```

 Tham số <thùng-chứa-nguồn> là vị trí thùng chứa muốn sao chép, nó có thể là một thùng chứa local hoặc thùng chứa remote được truy cập thông qua HTTP hoặc SSH.

- Ví dụ: Ta sẽ tạo thùng chứa bằng cách clone thùng chứa tutorial trên GitHub.
- Tại thùng chứa tutorial, click button "Clone or download" và copy link https://GitHub.com/thanhduong-ou/tutorial.git



 Tại Destop tạo thư mục demo và sẽ clone thùng chứa tutorial vào thư mục này như sau

```
C:\Users\dhthanh\Desktop>mkdir demo

C:\Users\dhthanh\Desktop>cd demo

C:\Users\dhthanh\Desktop\demo>git clone https://github.com/thanhduong-ou/tutorial.git

Cloning into 'tutorial'...

remote: Counting objects: 10, done.

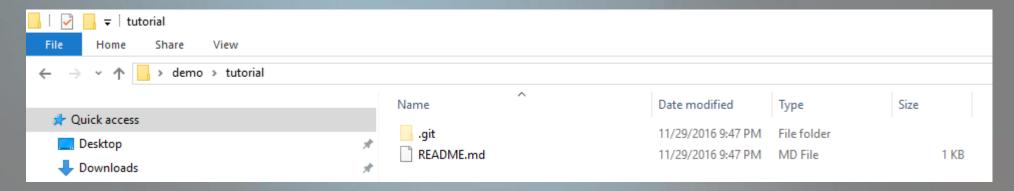
remote: Compressing objects: 100% (6/6), done.

remote: Total 10 (delta 1), reused 0 (delta 0), pack-reused 0

Unpacking objects: 100% (10/10), done.
```

 Do thùng chứa tutorial là public nêu git không yêu cầu ta nhập username và password GitHub . Trong trường hợp thùng chứa private git sẽ yêu cầu thông tin này.

Vào demo/tutorial sẽ thấy kết quả như sau



- Khi thực thi git clone, thì nó sẽ tự động tạo một kết nối remote trỏ tới thùng chứa gốc. Điều này giúp ta dễ dàng tương tác với thùng chứa trung tâm.
- Mở tập tin demo/tutorial/.git/config sẽ có phần config remote giống như sau

```
[remote "origin"]
    url = https://GitHub .com/thanhduong-ou/tutorial.git
    fetch = +refs/heads/*:refs/remotes/origin/*
```

git fetch

- Lệnh này dùng để import các commit từ một thùng chứa remote vào thùng chứa local. Các commit kết quả sẽ được lưu trong các nhánh remote
 - Lấy tất cả các nhánh từ thùng chứa remote

```
git fetch <remote>
```

· Lấy nhánh được chỉ định từ thùng chứa remote

```
git fetch <remote> <branch>
```

git fetch

· Ví dụ: Thực hiện fetch tất cả các nhánh từ thùng chứa tutorial

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\demo>cd tutorial

C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git branch
* master

C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git fetch

C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git checkout develop
Branch develop set up to track remote branch develop from origin.
Switched to a new branch 'develop'

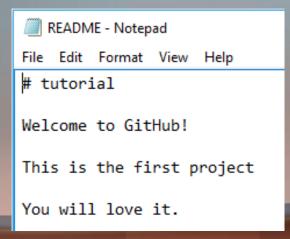
C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git branch
* develop
master
```

git pull

 Lệnh này tương đường thực hiện tuần tự hai lệnh: git fetch + git merge

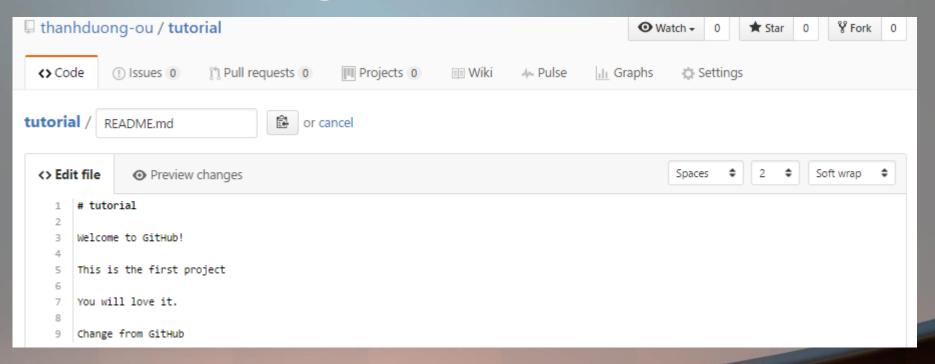
git pull <remote>

 Ví dụ: Mở tập tin demo/tutorial/README.md hiện tại có nội dung như sau



git pull

 Trên GitHub ta chỉnh sửa tập tin này (nhánh master) như bên dưới và commit vào thùng chứa:



git pull

 Bây giờ ta lấy những thay đổi từ thùng chứa remote và merge vào nhánh master hiện tại trên local như sau:

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git checkout master
Switched to branch 'master'
Your branch is up-to-date with 'origin/master'.
C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git    pull origin master
remote: Counting objects: 3, done.
remote: Compressing objects: 100% (2/2), done.
remote: Total 3 (delta 1), reused 0 (delta 0), pack-reused 0
Unpacking objects: 100% (3/3), done.
From https://github.com/thanhduong-ou/tutorial
* branch
                    master -> FETCH HEAD
  00b8f80..cce4bcf master -> origin/master
Updating 00b8f80..cce4bcf
Fast-forward
README.md 2 ++
1 file changed, 2 insertions(+)
```

```
README - Notepad

File Edit Format View Help

# tutorial

Welcome to GitHub!

This is the first project

You will love it.

Change from GitHub
```

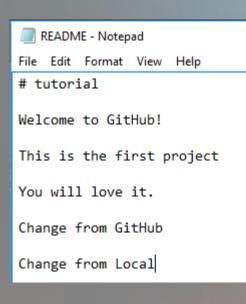
- Lệnh này dùng chuyển các commit từ thùng chứa local đến thùng chứa remote
 - Push nhánh chỉ định vào <remote>

```
git push <remote> <branch>
```

Push tất cả các nhánh local tới <remote> chỉ định

```
git push <remote> --all
```

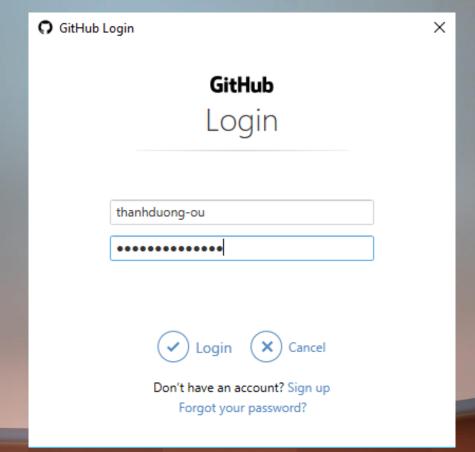
· Ví dụ: Chỉnh sửa tập tin demo/tutorial/README.md như sau



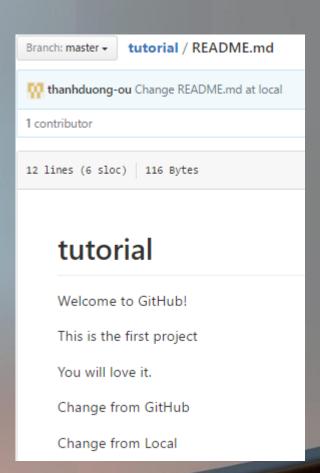
 Ta thực hiện commit thay đổi vào vào thùng chứa local và push lên thùng chứa remote.

```
C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git add README.md
C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git commit -m "Change README.md at local"
[master c305f42] Change README.md at local
1 file changed, 2 insertions(+)
C:\Users\dhthanh\Desktop\demo\tutorial>git push origin master
Counting objects: 3, done.
Delta compression using up to 4 threads.
Compressing objects: 100% (2/2), done.
Writing objects: 100% (3/3), 300 bytes | 0 bytes/s, done.
Total 3 (delta 1), reused 0 (delta 0)
remote: Resolving deltas: 100% (1/1), completed with 1 local objects.
To https://github.com/thanhduong-ou/tutorial.git
   cce4bcf..c305f42 master -> master
```

 Chú ý khi thực hiện lệnh git push thì git yêu cầu ta đăng nhập tài khoản GitHub



 Truy cập vào thùng chứa GitHub ta sẽ thấy thay đổi của tập tin README.md trên nhánh master

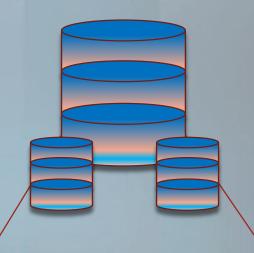


Tập tin .gitignore

- Trong project thường sẽ có những tập tin, thư mục tự động sinh ra có thể do trình biên dịch, framework sinh ra và những tập tin/thư mục này không cần thiết/không quan trọng để đưa vào git, chẳng hạn:
 - Thư mục bin trong các project C#
 - · Các tập tin biên dịch .class, .pyc, ...
 - Các tập tin ẩn hệ thống: .DS_Store, Thumbs.db
- khi đó ta có thể dùng tập tin .gitignore đặt tại thư mục gốc của thùng chứa để bỏ qua những tập tin/thư mục đó.

TỔNG KẾT

Server



git clone

git clone



Đức

Đức và Thiện được phân công làm chức năng đăng nhập + Đức: lập trình chức năng + Thiện: thiết kế giao diện cho chức năng



Thiện

